

Chương 5

CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC NIÊN ĐỘ

5.1. QUY ĐỊNH CHUNG

- Các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm là những sự kiện có ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực đến BCTC đã xảy ra trong khoảng thời gian từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm đến trước ngày phát hành BCTC, gồm hai loại:
 - a) Những sự kiện có các bằng chứng bổ sung về các sự kiện tồn tại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm, định lượng được ảnh hưởng đến BCTC, cần phải điều chỉnh sổ kế toán và BCTC;
 - b) Những sự kiện có dấu hiệu về các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cung cấp bằng chứng về các sự việc đã tồn tại trong năm tài chính không ảnh hưởng đến báo cáo tài chính nên không cần phải điều chỉnh sổ kế toán và báo cáo tài chính.

- Nếu doanh nghiệp phải điều chỉnh các số liệu đã được ghi nhận trong báo cáo tài chính để phản ánh các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cần điều chỉnh. Trường hợp này, doanh nghiệp phải:
 - Điều chỉnh các số liệu đã ghi nhận trong sổ kế toán và các thông tin đã trình bày trong báo cáo tài chính; hoặc
 - Ghi nhận những khoản mục mà trước đó chưa được ghi nhận.

- Việc điều chỉnh sổ kế toán và báo cáo tài chính về những sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm, được thực hiện theo một trong ba phương pháp điều chỉnh sổ kế toán quy định trong Luật Kế toán:

Phương pháp cải chính,

Phương pháp ghi số âm,

Phương pháp ghi bổ sung.

- Đối với các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm không cần điều chỉnh, doanh nghiệp có thể trình bày trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

- Đối với các khoản cổ tức của cổ đông công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm nhưng trước ngày phát hành BCTC, doanh nghiệp không phải ghi nhận là các khoản nợ phải trả trên Bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, mà được trình bày trong Bản thuyết minh theo quy định của Chuẩn mực kế toán số 21
- Trường hợp sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Ban Giám đốc xác nhận có dự kiến thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động, ngừng sản xuất, kinh doanh, phá sản hoặc giải thể thì không được lập BCTC trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục. Trường hợp này BCTC phải được lập trên cơ sở hoạt động không liên tục, chứ không chỉ điều chỉnh lại số liệu đã ghi nhận theo cơ sở kế toán ban đầu

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

- **Liên quan đến Nợ phải trả**

Trường hợp sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm đến ngày phát hành báo cáo, doanh nghiệp nhận được thông tin về các sự kiện xác nhận nghĩa vụ hiện tại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm đòi hỏi phải điều chỉnh khoản dự phòng đã được ghi nhận từ trước, ghi nhận những khoản dự phòng mới hoặc ghi nhận những khoản nợ phải thu, nợ phải trả mới.

- **Nếu phải lập thêm khoản dự phòng bảo hành sản phẩm:**

Nợ TK 641 / Có TK 352 – Dự phòng phải trả

- **Kết chuyển tăng chi phí bán hàng để xác định kết quả :**

Nợ TK 911 / Có TK 641

- **Điều chỉnh giảm Thuế TNDN phải nộp (nếu có) và điều chỉnh giảm chi phí thuế TNDN hiện hành, ghi:**

Nợ TK 3334 / Có TK 8211

- **Đồng thời kết chuyển giảm chi phí thuế TNDN hiện hành (Nếu đã thực hiện bút toán kết chuyển cuối kỳ), ghi:**

Nợ TK 8211 / Có TK 911

- **Điều chỉnh giảm lợi nhuận chưa phân phối (Nếu đã thực hiện bút toán kết chuyển cuối kỳ), ghi:**

Nợ TK 421 / Có TK 911

- **Liên quan đến Tài sản bị tổn thất**

Nếu sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm đến ngày phát hành báo cáo tài chính, doanh nghiệp nhận được thông tin cung cấp bằng chứng về một tài sản bị tổn thất trong kỳ kế toán năm, hoặc giá trị của khoản tổn thất được ghi nhận từ trước đối với tài sản này cần phải điều chỉnh thì thực hiện thay đổi số liệu lập dự phòng về tài sản

Trường hợp số dự phòng phải lập lớn hơn số đã lập:

- Ghi tăng số dự phòng giảm giá hàng tồn kho và ghi tăng giá vốn :
Nợ TK 632 / Có TK 159 – Số lập thêm
- Kết chuyển tăng giá vốn hàng bán để xác định kết quả, ghi:
Nợ TK 911 / Có TK 632
- Điều chỉnh giảm Thuế TNDN phải nộp (nếu có), ghi:
Nợ TK 3334 / Có TK 8211
- Đồng thời kết chuyển giảm chi phí thuế TNDN hiện hành sang TK 911 (nếu đã thực hiện bút toán kết chuyển cuối kỳ), ghi:
Nợ TK 8211 / Có TK 911
- Điều chỉnh giảm lợi nhuận chưa phân phối (nếu đã thực hiện bút toán kết chuyển cuối kỳ), ghi: *Nợ TK 421 / Có TK 911.*

Trường hợp số dự phòng phải lập nhỏ hơn số đã lập:

- Ghi giảm (**ghi đỏ**) dự phòng giảm giá hàng tồn kho và ghi giảm giá vốn hàng bán số chênh lệch:

Nợ TK 632 / Có TK 159

- Kết chuyển giảm (ghi đỏ) giá vốn hàng bán về số chênh lệch giữa số dự phòng phải lập nhỏ hơn số dự phòng đã lập, ghi:

Nợ TK 911 / Có TK 632

- Điều chỉnh tăng thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp (nếu có) và điều chỉnh tăng lợi nhuận chưa phân phối trên sổ kế toán.

- **Có các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm nhưng không cần điều chỉnh cần phải trình bày trên báo cáo tài chính, như:**

- Việc hợp nhất kinh doanh theo quy định của Chuẩn mực kế toán "Hợp nhất kinh doanh", việc thanh lý công ty con của tập đoàn;

- Việc công bố kế hoạch ngừng hoạt động, việc thanh lý tài sản hoặc thanh toán các khoản nợ liên quan đến ngừng hoạt động; hoặc việc tham gia vào một hợp đồng ràng buộc để bán tài sản hoặc thanh toán các khoản nợ;

- Hàng bán bị trả lại; Mua sắm hoặc thanh lý tài sản có giá trị lớn;

- Nhà xưởng sản xuất bị phá hủy vì hỏa hoạn, bão lụt;
- Thực hiện tái cơ cấu chủ yếu;
- Các giao dịch chủ yếu và tiềm năng của cổ phiếu phổ thông;
- Thay đổi bất thường, quan trọng về giá bán TS hoặc tỷ giá hối đoái;
- Thay đổi về thuế có ảnh hưởng quan trọng đến tài sản, nợ thuế hiện hành hoặc thuế hoãn lại;
- Tham gia những cam kết, thỏa thuận quan trọng hoặc những khoản nợ tiềm tàng;
- Xuất hiện những vụ kiện tụng lớn.